

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Kim Hương
- Bà Trần Quang Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Không Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng T; giới tính: **N**; sinh năm: 1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 51/4 **Tổ dân phố G, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh**; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1971 và bà **Đỗ Thị Ngọc M**, sinh năm 1973; Anh, chị, em ruột: Không có; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2024 – Có mặt;

- Bị hại: Chị **Ngô Thanh Quỳnh N1**, sinh năm 2004; địa chỉ: **D đường Đ, khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** – Vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Ngô Thanh T1**, sinh năm 1971; địa chỉ: **D đường Đ, khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 16/01/2024, **Phạm Hoàng T** chuẩn bị sẵn 01 bộ dụng cụ dùng để bẻ khoá xe gồm: 01 thanh đoạn bằng kim loại dài khoảng 08 cm có đầu dẹp

và thanh sắt hình chữ T dài khoảng 10 cm rồi đón xe ôm công nghệ đi từ H đến Trung tâm thương mại A địa chỉ số C T, phường S, quận T.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, T đi bộ lòng vòng trong bãi xe tầng trệt của Trung tâm thương mại, phát hiện xe máy hiệu Honda SH Mode, màu trắng nâu, biển số 59G1-831.34 của chị Ngô Thanh Quỳnh N1 đang dựng tại hàng xe C4 trong bãi xe BC tầng trệt, T quyết định trộm cắp xe máy này. Sau đó, T đẩy xe máy biển số 59G1-831.34 qua hàng xe kế bên, dùng đoạn phá khoá mở công tắc nguồn, dùng chìa khoá mang theo cắm vào ổ khoá. Sau đó, T điều khiển xe chạy ra cổng số 5. Ngay lúc này, anh Đoàn Nhựt M1 là nhân viên giám sát camera của Trung tâm thương mại phát hiện T trộm xe gắn máy nên thông báo qua bộ đàm cho chị Nguyễn Thị Bích N2, Diệp H là nhân viên kiểm soát xe và anh Huỳnh Văn Đ1, Nguyễn Hoàng T2 là nhân viên bảo vệ trực tại cổng số 5 biết. Khi T chạy xe đến cổng số 5 thì tăng ga chạy qua cổng kiểm soát liền bị mọi người nắm giữ và xô T cùng xe ngã xuống đường, T liền đứng dậy bỏ chạy bộ băng qua đường T thì bị anh T2 và anh Đ1 truy đuổi, bắt giữ giao cho Công an phường S xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Phạm Hoàng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 253/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T tại thời điểm ngày 16/01/2024 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda loại SH Mode, màu trắng nâu, sản xuất năm 2014, biển số 59G1-831.34, số khung RLHJF5103DY135317, số máy JF51E-0135093, đã qua sử dụng, có giá trị 32.800.000 đồng (BL53).

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda loại SH Mode, màu trắng nâu, sản xuất năm 2014, biển số 59G1-831.34, số khung RLHJF5103DY135317, số máy JF51E-0135093.

Qua xác minh xe trên do ông Ngô Thanh T1 (ba ruột chị N1) trú tại E Lô J, tổ A, khu phố A, phường T, Quận A đứng tên chủ sở hữu (BL52, 141). Qua làm việc, ông T1 trình bày cho chị Ngô Thanh Quỳnh N1 mượn xe máy trên đến Trung tâm thương mại A mua sắm thì bị mất trộm (BL142), nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy biển số 59G1-831.34 cho ông Ngô Thanh T1 và chị Ngô Thanh Quỳnh N1 (BL71).

+ 01 đoạn kim loại lục giác dài khoảng 08 cm, một đầu dẹp và thanh nổi hình chữ T dài khoảng 10cm. Đây là cây đoạn T dùng bẻ khoá xe máy để trộm cắp.

+ 01 chìa khoá kim loại hiệu Việt Tiệp. Đây là chìa khoá T dùng cắm vào công tắc nguồn của xe máy biển số 59G1-831.34 khi bẻ khoá.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu trắng xanh, số Imei1: 860646041341057, số I: 860646041341040. Đây là điện thoại cá nhân của T.

+ 01 áo thun ngắn tay màu hồng và 01 quần ngắn sọc caro màu xanh. Đây là quần áo **T** mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp.

Các vật chứng còn lại đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 48/PNK ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận T**.

Về trách nhiệm dân sự: Ông **Ngô Thanh T1** và chị **Ngô Thanh Quỳnh N1** đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 72/CT-VKSQ.TP ngày 18 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo **Phạm Hoàng T** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Phạm Hoàng T** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng T** mức án từ 01 năm đến 02 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Bị cáo **Phạm Hoàng T** đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an quận T**, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật và các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 16/01/2024, **Phạm Hoàng T** có hành vi lên lút trộm cắp xe gắn máy hiệu

Honda loại SH Mode, màu trắng nâu, biển số 59G1-831.34 trị giá 32.800.000 đồng của chị **Ngô Thanh Quỳnh N1** dựng tại hàng xe C4 trong bãi xe BC tầng trệt **Trung tâm thương mại A** địa chỉ **số C T, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh** thì bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, vừa gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 đoạn kim loại lục giác dài khoảng 08 cm, một đầu dẹp và thanh nổi hình chữ T dài khoảng 10cm bị cáo **T** dùng bẻ khoá xe máy và 01 chìa khoá kim loại hiệu Việt Tiệp bị cáo **T** dùng cắm vào công tắc nguồn của xe máy biển số 59G1-831.34 khi bẻ khoá để trộm cắp xe, xét đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu trắng xanh, số Imei1: 860646041341057, số Imei2: 860646041341040 xét đây là điện thoại cá nhân của bị cáo **T** không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 áo thun ngắn tay màu hồng và 01 quần ngắn sọc caro màu xanh đây là quần áo bị cáo **T** mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp, đã cũ không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại xét nên tịch thu tiêu hủy.

(Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 48/PNK ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận T**).

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) lẽ ra bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Nhưng do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Phạm Hoàng T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo:

Phạm Hoàng T 01 (một) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) đoạn kim loại lục giác dài khoảng 08 cm, một đầu dẹp và thanh nổi hình chữ T dài khoảng 10cm; 01 (một) chìa khoá kim loại hiệu Việt Tiệp; 01 (một) áo thun ngắn tay màu hồng và 01 (một) quần ngắn sọc caro màu xanh

- Trả lại cho bị cáo **T** 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu trắng xanh, số Imei1: 860646041341057, **số I**: 860646041341040.

(Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 48/PNK ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận T**).

[5] Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận: THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Viện KSND TP. HCM;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chính